

**TCVN 7374: 2004**

**CHẤT LƯỢNG ĐẤT – GIÁ TRỊ CHỈ THỊ VỀ HÀM LƯỢNG  
PHỐT PHO TỔNG SỐ TRONG ĐẤT VIỆT NAM**

*Soils quality – Index values of total phosphorus content in the soils of Vietnam*

HÀ NỘI - 2004

## **Lời nói đầu**

TCVN 7374: 2004 do Ban Kỹ thuật Tiêu chuẩn  
TCVN/TC190 "*Chất lượng đất*" biên soạn, Tổng cục Tiêu  
chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và  
Công nghệ ban hành

# Chất lượng đất – Giá trị chỉ thị về hàm lượng phốt pho tổng số trong đất Việt Nam

*Soils quality – Index values of total phosphorus content in the soils of Vietnam*

## 1 Phạm vi áp dụng

1.1 Tiêu chuẩn này quy định khoảng giá trị chỉ thị của hàm lượng phốt pho tổng số (tính theo  $P_2O_5$ ) trong một số nhóm đất chính của Việt Nam. Giá trị chỉ thị này làm cơ sở cho việc sử dụng đất, sử dụng phân bón một cách hiệu quả và hợp lý nhằm duy trì, bảo vệ chất lượng đất và phòng ngừa ô nhiễm nước.

1.2 Tiêu chuẩn này áp dụng để đánh giá chất lượng đất nói chung và đánh giá sự suy thoái phốt pho trong đất và sự phục hồi phốt pho của đất đã thoái hoá (phục hồi do tự nhiên hoặc phục hồi do con người cải tạo đất).

## 2 Tiêu chuẩn viện dẫn

TCVN 4046: 1985 Đất trồng trọt – Phương pháp lấy mẫu

TCVN 4052: 1985 Đất trồng trọt – Phương pháp xác định tổng số photpho

TCVN 5297:1995 Chất lượng đất – Lấy mẫu – Yêu cầu chung

TCVN 6499:1999 (ISO 11263:1994) Chất lượng đất – Xác định photpho – Phương pháp quang phổ xác định photpho hoà tan trong dung dịch natri hidrocacbonat

TCVN 6647: 2000 (ISO 11464:1994) Chất lượng đất – Xử lý sơ bộ đất để phân tích lý-hoá

## 3 Thuật ngữ định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và được hiểu như sau:

**3.1 Giá trị chỉ thị (Index value)**

Là khoảng giá trị hàm lượng tổng số của nguyên tố photpho thường gặp trong một số nhóm đất chính.

**3.2 Giá trị trung bình (Mean value)**

Là giá trị trung bình cộng của tất cả các mẫu được xét đến, tính theo công thức:

$$\text{Giá trị trung bình} = \frac{\text{Tổng các giá trị}}{\text{Tổng số mẫu}}$$

**4 Giá trị chỉ thị**

Giá trị chỉ thị của hàm lượng photpho tổng số ( $P_2O_5$ , %) trong 6 nhóm đất chính của Việt Nam được nêu trong bảng 1.

Phương pháp lấy mẫu và phương pháp xác định theo các TCVN hiện hành như nêu trong điều 2 của tiêu chuẩn này.

**Bảng 1 - Giới hạn chỉ thị của hàm lượng photpho tổng số trong 6 nhóm đất chính của Việt Nam**

Nhóm đất	Photpho tổng số ( $P_2O_5$ , %)	
	Khoảng giá trị	Trung bình
1. Đất đỏ	Từ 0,05 đến 0,60	0,30
2. Đất phù sa	Từ 0,05 đến 0,30	0,10
3. Đất xám bạc màu	Từ 0,03 đến 0,06	0,04
4. Đất phèn	Từ 0,03 đến 0,08	0,04
5. Đất mặn	Từ 0,08 đến 0,20	0,09
6. Đất cát ven biển	Từ 0,03 đến 0,05	0,04